TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 333/2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 54/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị C, sinh năm 1959.

Địa chỉ: 185/6/7B G, phường T, quận P, TP.Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn U (Nguyen U Van), sinh năm 1955.

Quốc tịch: Hoa Kỳ.

Địa chỉ: 2855 Senter RD SPC 129 San Jose CA 95111 USA.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị C, sinh năm 1959.

Địa chỉ: 185/6/7B G, phường T, quận P, TP.Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn U (Nguyen U Van), sinh năm 1955.

Quốc tịch: Hoa Kỳ.

Địa chỉ: 2855 Senter RD SPC 129 San Jose CA 95111 USA.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị C và ông Nguyễn Văn U (Nguyen U Van) thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phạm Thị C và ông Nguyễn Văn U (Nguyen U Van)có 03 con chung gồm Nguyễn Thị Thanh T sinh năm 1977, Nguyễn Thị Kim L sinh năm 1980, Nguyễn Hữu T sinh năm 1982 đều đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Phạm Thị C tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2017/0010009 ngày 23/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Bà Phạm Thị C được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- TAND Q.P
- Chi cục THADS Q.P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Uyên